

Số: 186/2020/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ việc dân sự thụ lý số 220/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị T (tên gọi khác Nguyễn Thị Ánh T), địa chỉ: Khu 1, L, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Anh Lương Văn T, địa chỉ: Khu 1, L, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn T và chị Nguyễn Thị T thống nhất xác nhận: Cả hai kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng năm 1990. Thời gian đầu cả hai chung sống hòa thuận. Sau đó, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống và lối sống. Mặc dù đã được hai bên gia đình và bạn bè khuyên nhủ, hòa giải nhưng đều không thành. Nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên cả hai đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải An giải quyết công nhận việc thuận tình ly hôn để sớm được ổn định cuộc sống.

[2] Về con chung: Anh T và chị T có 03 con chung là Lương Thị Tuyền sinh năm 1990, Lương Thị Trang sinh năm 1993 và Lương Khắc Tiệp sinh năm 1998. Cả ba con chung đều đã thành niên nên cả hai không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về tài sản chung: Anh T và chị T thống nhất xác nhận tự thỏa thuận phân chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh T và chị T phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của Anh Lương Văn T và chị Nguyễn Thị T là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và quy định của pháp luật nên có căn cứ để chấp nhận.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn T và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị T có 03 con chung là Lương Thị T sinh năm 1990, Lương Thị T sinh năm 1993 và Lương Khắc T sinh năm 1998. Cả ba con chung đều đã thành niên nên cả hai không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Anh T và chị T thống nhất xác nhận tự phân chia sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lương Văn T và chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; anh chị đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017831 ngày 03 tháng 9 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Đ, quận Hải An, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng

